

BỘ THỦY SẢN
Số: 28/2004/QĐ-BTS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY SẢN

Căn cứ Nghị định 43/2003/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-BTS ngày 5 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản Quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Vụ, Thanh tra, Văn phòng và Quyết định số 09/2003/QĐ-BTS ngày 5 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Cục Khai thác & Bảo vệ nguồn lợi thủy sản;

Căn cứ Thông tư số 01/2004/TT-BTS ngày 15 tháng 1 năm 2004 của Bộ Thủy sản V/v hướng dẫn thực hiện khoản 1 Điều 1 Nghị định số 80/2002/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/1998/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 1998 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và phương tiện nghề cá khi hoạt động trên biển;

Căn cứ khoản 4 Điều 31 Luật số 23/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004 của Quốc hội về giao thông đường thủy nội địa;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 245 QĐ/ĐK ngày 12 tháng 11 năm 1996 của Cục trưởng Cục Bảo vệ nguồn lợi thủy sản ban hành quy định tạm thời V/v mở lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển làm nghề cá và cấp sổ thuyền viên tàu cá.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Chánh thanh tra Bộ, thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ, Hiệu trưởng trường Đại học thủy sản, giám đốc các Sở Thủy sản và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có quản lý Thủy sản chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

QUY CHẾ

Đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/2004/QĐ-BTS ngày 17 tháng 12 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản)

Điều 1. Những quy định chung

1. Quy chế đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá được áp dụng để mở các lớp học cho những thuyền viên (người được biên chế làm việc trên tàu cá với các chức danh quy định) nhưng chưa được đào tạo về nghiệp vụ đi biển.
2. Bộ trưởng Bộ Thủy sản giao nhiệm vụ đào tạo và cấp Giấy chứng nhận tốt nghiệp nghiệp vụ đi biển cho 4 cơ sở đào tạo sau :
- a- Trường Đại học Thủy sản - Nha Trang Khánh Hoà
 - b- Trường Trung học Kỹ thuật Thủy sản I - Hải Phòng
 - c- Trường Trung học Kỹ thuật & Nghiệp vụ Thủy sản II - Tp. Hồ Chí Minh.
 - d- Trung tâm dịch vụ Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản.
3. Giấy chứng nhận tốt nghiệp lớp đào tạo nghiệp vụ đi biển cho thuyền viên tàu cá là chứng chỉ xác nhận người lao động có đủ điều kiện về kiến thức và kỹ năng nghiệp vụ thuyền viên để làm việc trên tàu cá Việt Nam và là một trong những điều kiện để người lao động hoàn chỉnh hồ sơ xin cấp Sổ thuyền viên tàu cá.

Điều 2. Đối tượng, tiêu chuẩn và thủ tục hồ sơ của học viên

1. Đối tượng và tiêu chuẩn :
- a. Là công dân Việt Nam không trong thời gian bị thi hành án, đang làm việc trên tàu cá hoặc có nhu cầu làm việc trên tàu cá nhưng chưa được đào tạo hệ chính quy về Khai thác thủy sản, Cơ khí máy tàu thủy sản, chưa được đào tạo, bồi dưỡng và cấp bằng Thuyền trưởng, Máy trưởng tàu cá các Hạng tại các Trường Đại học Thủy sản, Trung học Thủy sản, Công nhân kỹ thuật Thủy sản.
 - b. Tuổi đời : đủ 18 tuổi trở lên.
 - c. Đủ sức khỏe và biết bơi.
 - d. Có trình độ học vấn (văn hoá) từ lớp 5/12 trở lên.
2. Hồ sơ của học viên gồm :
- a.1 Đơn xin học của cá nhân có ý kiến đề nghị của chủ phương tiện và được chính quyền địa phương (xã, phường) hoặc cơ quan đơn vị xác nhận.
 - b. Bản sao giấy khai sinh có công chứng, Giấy chứng nhận sức khỏe được cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên xác nhận.
 - c. Giấy chứng nhận trình độ học vấn (văn hoá) do phòng giáo dục quận, huyện xác nhận (nếu chưa có bằng tốt nghiệp) hoặc bản sao bằng tốt nghiệp có công chứng.
 - d. 2 ảnh màu 3 x 4 kiểu chứng minh thư.

Điều 3. Khung chương trình đào tạo

TT	Nội dung	Thời gian
1	Nghiệp vụ thủy thủ	12 tiết
2	Quy tắc an toàn hàng hải và sản xuất	8
3	Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản	4
4	Thi, khai giảng, bế giảng	8
	Tổng cộng	32 tiết

Điều 4. Tổ chức thi và hình thức thi

1. Hội đồng thi
- a. Hội đồng thi do thủ trưởng cơ sở đào tạo quyết định thành lập.